(Mẫu số 29-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP
ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TB-TA	*Thái Nguyên, ngày 04 tháng 01 năm 2018*

THÔNG BÁO
NỘP TIỀN TẠM ỨNG ÁN PHÍ

Kính gửi: Chị Trần Thị Kiều Oanh, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm Ao Vè, xã Vô Tranh, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

Sau khi xem xét đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo;

Xét thấy vụ án theo đơn khởi kiện của ng- ời khởi kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên và ng- ời khởi kiện thuộc tr- ờng hợp phải nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 146 và khoản 1, khoản 2 Điều 195 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên thông báo cho chị Oanh biết.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo này phải đến trụ sở Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên

Địa chỉ: Tổ 11, Phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên để nộp số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và nộp cho Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên biên lai thu tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo này, nếu người khởi kiện không nộp cho Tòa án biên lai thu tiền tạm ứng án phí mà không có lý do chính đáng, thì Tòa án sẽ trả lại đơn khởi kiện cho người khởi kiện theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu hồ sơ vụ án.	**THẨM PHÁN** **Đồng Huy H- ởng**

Mẫu số 30-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/TB-TLVA	*Thái Nguyên, ngày 04 tháng 01 năm 2019*

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC THỤ LÝ VỤ ÁN

Kính gửi:

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên

Chị Trần Thị Kiều Oanh, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm Ao Vè, xã Vô Tranh, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

Anh Lương Vĩnh Lộc, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 10, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Ngày 04 tháng 01 năm 2019, Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên đã thụ lý vụ án hôn nhân và gia đình số: 18/2019/TLST - HNGĐ về việc: tranh chấp ly hôn, nuôi con chung.

Theo đơn khởi kiện của chị Trần Thị Kiều Oanh, sinh năm 1987

Những vấn đề cụ thể ng- ời khởi kiện theo yêu cầu Toà án giải quyết bao gồm:

Đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con chung.

Kèm theo đơn khởi kiện, ng- ời khởi kiện đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau đây:

- Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính);
- Sổ hộ khẩu (bản sao);
- Giấy CMTND (bản sao).

Căn cứ vào Điều 196 và Điều 199 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên và các đương sự đ- ợc biết.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đ- ợc Thông báo này, ng- ời đ- ợc thông báo phải nộp cho Toà án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của ng- ời khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập (nếu có).

Tr- ờng hợp cần gia hạn, thì phải có đơn xin gia hạn gửi cho Toà án nêu rõ lý do; nếu việc đề nghị gia hạn là có căn cứ thì Toà án phải gia hạn nh- ng không quá 15 ngày. Hết thời hạn này mà ng- ời đ- ợc thông báo không có ý kiến gì đối với các yêu cầu của ng- ời khởi kiện, thì Toà án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- VKSNDTPTN;
- Đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Huy H- ởng

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 18/TB-TA	*Thái Nguyên, ngày 10 tháng 01 năm 2019*

THÔNG BÁO
VỀ PHIÊN HỌP KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ VÀ HÒA GIẢI

Kính gửi: - Chị Trần Thị Kiều Oanh, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm Ao Vè, xã Vô Tranh, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

-Anh Lương Vĩnh Lộc, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 10, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào các điều 205, 206, 207, 208 và 209 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 18/2018/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019

Xét thấy vụ án không thuộc trường hợp không được hoà giải hoặc không tiến hành hoà giải được.

Vì các lẽ trên:

1. Thông báo cho các đương sự có tên nêu trên được biết.

Đúng 14 giờ 00 ngày 17 tháng 01 năm 2019

Có mặt tại phòng số 311, tầng 3, trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, địa chỉ: Tổ 24, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải.

2. Nội dung phiên họp:

a) Kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ

b) Nội dung các vấn đề cần hoà giải bao gồm: Về hôn nhân; án phí.

Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia phiên họp, Toà án sẽ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Huy Hưởng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

Hôm nay ngày vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 01 năm 2019

Tại Toà án nhân dân Thành phố Thái Nguyên. Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ trong vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 18/2019/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Đồng Huy H- ởng

Th- ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Bà Phan Thị Quyên

II. Những ng- ời tham gia phiên họp:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kiều Oanh, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm Ao Vè, xã Vô Tranh, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Lương Vĩnh Lộc, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 10, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(Các đ□ơng sự đều có mặt)

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP

- Thư ký Tòa án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp đã được Tòa án thông báo.
- Thẩm phán chủ trì phiên họp kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên họp
- Thẩm phán chủ trì phiên họp phổ biến cho các đương sự về quyền và nghĩa vụ của họ.

KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

1. Thẩm phán công bố tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

* Nguyên đơn đã nộp cho Tòa án những tài liệu chứng cứ gồm:

- Giấy đăng ký kết hôn (bản chính)
- Sổ hộ khẩu (bản sao)
- CMT nhân dân (bản sao)

Thẩm phán hỏi các đương sự về các vấn đề sau đây:

- Yêu cầu và phạm vi khởi kiện, sửa đổi bổ sung, thay thế, rút yêu cầu khởi kiện, yêu cầu độc lập; Những vấn đề đó thống nhất, những vấn đề chưa thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Việc giao nộp tài liệu chứng cứ cho Tòa án và việc gửi tài liệu chứng cứ cho đương sự khác.

- Việc bổ sung tài liệu chứng cứ, dề nghị Tòa án thu thập tào liệu, chứng cứ, triệu tập đương sự khác, người làm chứng và người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

- Những vấn đề khác mà đương sự thấy cần thiết.

2. Ý kiến của các đương sự và người đại diện hợp pháp của các đương sự.

- Ý kiến của nguyên đơn: Tôi giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không rút, sửa đổi, bổ sung, thay đổi đơn khởi kiện.

- Ý kiến của bị đơn:

- Tòa án thông qua toàn văn các tài liệu chứng cứ đương sự đã nộp trên và đương sự đã tự kiểm tra lại. Đề nghị đương sự có ý kiến đối với tài liệu có chứng cứ có trong hồ sơ vụ án ?.

- Nguyên đơn: Tôi xác nhận tất cả tài liệu chứng cứ trên tôi đã nộp, các tài liệu chứng cứ đúng sự thật và tôi không có ý kiến thắc mắc gì.

- Thẩm phán hỏi đương sự có triệu tập đương sự, người làm chứng và người tham gia tố tụng khác không?.

- Các đương sự: không yêu cầu gì

- Thẩm phán chủ trì phiên họp phổ biến cho các đương sự biết các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để các bên liên quan liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc không nộp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án. Các đương sự đã xác nhận các tài liệu, chứng cứ và không có tài liệu chứng cứ gì bổ sung.

THẨM PHÁN XEM XÉT CÁC Ý KIẾN, GIẢI QUYẾT CÁC YÊU CẦU CỦA ĐƯƠNG SỰ VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Những nội dung thống nhất được:

- Các tài liệu chứng cứ mà Nguyên đơn bên giao nộp là đúng sự thật, không có ý kiến thắc mắc gì.

- Các nội dung cần phải giải quyết trong vụ án hôn nhân và gia đình về quan hệ hôn nhân; Án phí theo quy định của pháp luật.

- Những nội dung không thống nhất được: Không có

NHƯNG YÊU CẦU SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HỌP

- Các đương sự không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung gì thêm.

- Việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận và công khai tài liệu chứng cứ kết thúc vào hồi giờ,phút cùng ngày đã đọc lại cho các đương sự nghe và nhất trí ký tên dưới đây.

CÁC Đ□ƠNG SỰ THAM GIA HÒA GIẢI	THƯ KÝ TÒA ÁN GHI BIÊN BẢN	THẨM PHÁN CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP
		Đồng Huy Hưởng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 01 năm 2019

BIÊN BẢN HOÀ GIẢI

Hôm nay ngày vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 01 năm 2019

Tại Toà án nhân dân Thành phố Thái Ngyên

Bắt đầu tiến hành phiên hoà giải để các đ- ơng sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 18 /2019/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019.

I. Những ng- ời tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên hoà giải: Ông Đồng Huy H- ởng

Th- ký Toà án ghi biên bản hoà giải: Bà Phan Thị Quyên

II. Những ng- ời tham gia phiên hoà giải:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kiều Oanh, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm Ao Vè, xã Vô Tranh, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Lương Vĩnh Lộc, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 10, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(Các đ□ơng sự đều có mặt)

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HOÀ GIẢI

- Th- ký Toà án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những ng- ời tham gia phiên hoà giải đã đ- ợc Toà án thông báo.

- Thẩm phán chủ trì phiên hoà giải kiểm tra lại sự có mặt và căn c- ớc của những ng- ời tham gia phiên hoà giải.

- Thẩm phán chủ trì phiên hoà giải phổ biến cho các đ- ơng sự biết các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để các bên liên quan liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

PHẦN TRÌNH BÀY CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ HOẶC NG□ỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA Đ□ƠNG SỰ

- Ý kiến của chị Trần Thị Kiều Oanh: Tôi với anh Lương Vĩnh Lộc tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn ngày 12/6/2012 tại UBND phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi kết hôn vợ chồng mỗi người một nơi anh Lộc đi học và ở cùng bố mẹ tại thành phố Thái Nguyên còn tôi tiếp tục giảng dạy ở trường PTTH Tú Sơn , Lục Nam, Bắc Giang . Đến tháng 8/2012 sau khi sinh con hai người ly thân cho đến nay một mình tôi nuôi con. Nay tôi thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt đ- ợc, tình trạng hôn nhân không thể kéo dài tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Lương Vĩnh Lộc.

Về con chung: Có một con là Lương Thảo Quyên, sinh ngày 29/8/2012 tôi đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con và không yêu cầu anh phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có

Về công nợ chung, và các khoản cho vay: không có.

- □ kiến của anh Lương Vĩnh Lộc: Tôi với chị Trần Thị Kiều Oanh tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn ngày 12/6/2012 tại UBND phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi kết hôn vợ chồng mỗi người một nơi tôi đi học và ở cùng bố mẹ tại thành phố Thái Nguyên còn vợ tôi tiếp tục giảng dạy ở trường PTTH Tú Sơn , Lục Nam, Bắc Giang . Đến tháng 8/2012 sau khi sinh con hai người ly thân cho đến nay. Nay tôi thấy tình cảm vợ chồng không còn chị làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn tôi đồng ý.

Về con chung: Có một con là Lương Thảo Quyên, sinh ngày 29/8/2012 tôi đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con và không yêu cầu chị phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có

Về công nợ chung, và các khoản cho vay: không có.

NHỮNG NỘI DUNG NHỮNG NG□ỜI THAM GIA PHIÊN HOÀ GIẢI ĐÃ THOẢ THUẬN Đ□ỢC VÀ KHÔNG THOẢ THUẬN Đ□ỢC:

Sau khi Tòa án tiến hành hòa giải các đ- ơng sự đã thống nhất đ- ợc:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Trần Thị Kiều Oanh với anh Lương Vĩnh Lộc thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị Kiều Oanh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con là Lương Thảo Quyên, sinh ngày 29/8/2012 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Oanh không yêu cầu anh phải cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Lộc cho đến khi chị Oanh có yêu cầu. Anh Lộc có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có

Về công nợ chung, và các khoản cho vay: không có

Về án phí: Chị Trần Thị Kiều Oanh tự nguyện nhận nộp 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đ- ợc trừ từ tiền tạm ứng án phí anh đã nộp. Hoàn trả lại chị Trần Thị Kiều Oanh 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên ngày 04 tháng 01 năm 2019 biên lai số: 0007196

NHỮNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NG□ỜI THAM GIA PHIÊN HOÀ GIẢI

Không có

Phiên hoà giải kết thúc vào hồi 15 giờ 00 ngày 17 tháng 01 năm 2019

Các đ- ơng sự phiên tham gia hoà giải	**Th- ký Toà án**	**Thẩm phán - Chủ trì** phiên hoà giải
		Đồng Huy Hưởng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 01 năm 2019

BIÊN BẢN
GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN VÀ HOÀ GIẢI THÀNH

Căn cứ vào Điều 146, 147, khoản 5 Điều 211, Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật án phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 17/01/2019;

Xét thấy các đ- ơng sự đã thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 18/2019/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019.

Lập biên bản hoà giải thành do các đ- ơng sự thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án; cụ thể nh- sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Trần Thị Kiều Oanh với anh Lương Vĩnh Lộc thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị Kiều Oanh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con là Lương Thảo Quyên, sinh ngày 29/8/2012 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Oanh không yêu cầu anh phải cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Lộc cho đến khi chị Oanh có yêu cầu. Anh Lộc có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có

Về công nợ chung, và các khoản cho vay: không có

Về án phí: Chị Trần Thị Kiều Oanh tự nguyện nhận nộp 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đ- ợc trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả lại chị Trần Thị Kiều Oanh 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên ngày 04 tháng 01 năm 2019 biên lai số: 0007196

Trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản và hoà giải thành, nếu đ- ơng sự nào có thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên đây, thì phải làm thành văn bản gửi cho Toà án. Hết thời hạn này, nếu không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó, thì Toà án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

CÁC Đ□ƠNG SỰ	**THƯ KÝ TÒA ÁN**	**THẨM PHÁN**
THAM GIA HÒA GIẢI	**GHI BIÊN BẢN**	**CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**
		Đồng Huy Hưởng

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2019/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 28 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 14/12/2016 quy định về mức thu án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2019 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận đ- ợc với nhau về viêc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý sơ thẩm số: 18/2019/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Kiều Oanh và anh Lương Vĩnh Lộc

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kiều Oanh, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm Ao Vè, xã Vô Tranh, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Lương Vĩnh Lộc, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 10, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

3. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Trần Thị Kiều Oanh với anh Lương Vĩnh Lộc thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị Kiều Oanh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con là Lương Thảo Quyên, sinh ngày 29/8/2012 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Oanh không yêu cầu anh phải cấp dưỡng nuôi con nên

tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Lộc cho đến khi chị Oanh có yêu cầu. Anh Lộc có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có

Về công nợ chung, và các khoản cho vay: không có

Về án phí: Chị Trần Thị Kiều Oanh tự nguyện nhận nộp 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đ- ợc trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả lại chị Trần Thị Kiều Oanh 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên ngày 04 tháng 01 năm 2019 biên lai số: 0007196

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSNDTPTN;
- CCTHADSTPTN;
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Huy Hưởng